

Số: 2233/QĐ-ĐHNH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân lớp tiếng Anh tăng cường cho sinh viên hệ đại học chương trình chất lượng cao (tiếng Anh bán phần) Khóa 9 năm học 2022-2023

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-ĐHNH-HĐT, ngày 10/5/2022 của Chủ tịch Hội đồng trường về việc ban hành “Quy chế chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”;

Căn cứ Quyết định số 2181/QĐ-ĐHNH, ngày 04/10/2019 của Hiệu trưởng về việc ban hành “Quy chế đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”; Căn cứ Quyết định số 1575/QĐ-ĐHNH, ngày 31/8/2021 của Hiệu trưởng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh được ban hành theo Quyết định số 2181/QĐ-ĐHNH, ngày 04/10/2019; Căn cứ Quyết định số 1583/QĐ-ĐHNH ngày 07/09/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh về việc ban hành “Quy chế tổ chức và quản lý đào tạo trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”;

Căn cứ Quyết định số 2134A/QĐ-ĐHNH ngày 02/10/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh về việc ban hành “Quy chế quản lý học vụ chương trình đào tạo chất lượng cao trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”; Căn cứ Quyết định số 1577/QĐ-ĐHNH, ngày 31/8/2021 của Hiệu trưởng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế quản lý học vụ đào tạo chất lượng cao trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh được ban hành theo Quyết định số 2134A/QĐ-ĐHNH ngày 02/10/2017;

Căn cứ Quyết định số 2020/QĐ-ĐHNH ngày 18/9/2017 về việc ban hành quy định tổ chức giảng dạy tiếng Anh tăng cường cho sinh viên thuộc chương trình chất lượng cao;

Căn cứ Thông báo số 400/TB-ĐHNH, ngày 22/04/2022 về việc phân lớp đào tạo tiếng Anh tăng cường dành cho sinh viên chính quy chương trình đào tạo chất lượng cao Khóa 9;

Xét kết quả đạt chuẩn Tiếng Anh đầu ra khóa 9 năm học 2022-2023 và theo đề nghị của Trường Phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quyết định phân lớp tiếng Anh tăng cường cho 72 sinh viên hệ đại học chính quy chương trình đào tạo chất lượng cao (tiếng Anh bán phần) Khóa 9 năm học 2022-2023.

(Danh sách đính kèm)

Điều 2. Các đơn vị phối hợp thực hiện theo Quyết định số 1075/QĐ-ĐHNH, ngày 08/05/2019 của Hiệu trưởng về việc ban hành quy chế quản lý điểm trên Hệ thống phần mềm Quản lý đào tạo.



Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng Phòng Đào tạo, Trưởng Phòng Khảo thí – Đảm bảo chất lượng, Trưởng Phòng Tài chính - kế toán và các sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3: để th/ hiện;
- Lưu VP, Ban CLC.



HIỆU TRƯỞNG *ju*

PGS. TS. Nguyễn Đức Trung



DANH SÁCH PHÂN LỚP TIẾNG ANH TĂNG CƯỜNG
CHO SINH VIÊN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY CHƯƠNG TRÌNH CHẤT LƯỢNG CAO (TIẾNG ANH BÁN PHẦN) KHÓA 9
NĂM HỌC 2022-2023



(Ban hành kèm theo Quyết định: 2233 /QĐ-ĐHNH, ngày 10 / 8 /2023 của Hiệu trưởng)

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP	ĐIỂM				ĐTB	GHI CHÚ
					Nghe	Nói	Đọc	Viết		
I. Sinh viên được miễn cấp độ 6, phải học các học phần bắt buộc cấp độ 7										
1	050609210094	Nguyễn Lan Anh	09/11/2003	HQ9-GE19	5	6	5,5	6	5,5	Vstep 4/6
2	050609210125	Nguyễn Nhất Thiên Bảo	17/08/2003	HQ9-GE03	5	6	5,5	5,5	5,5	Vstep 4/6
3	050609211842	Phan Huy Bảo	13/10/2003	HQ9-GE13	4	6	5,5	5,5	5,5	Vstep 4/6
4	050609210266	Phạm Bảo Duy	13/01/2003	HQ9-GE20	5	6,5	5	5	5,5	Vstep 4/6
5	050609210304	Đỗ Phương Giang	12/06/2003	HQ9-GE11	5,5	6	4,5	5	5,5	Vstep 4/6
6	050609211910	Vũ Thị Thu Hà	16/11/2003	HQ9-GE14	5	6	5	6	5,5	Vstep 4/6
7	050609210421	Quách Trung Hiếu	18/09/2003	HQ9-GE14	5,5	6,5	4,5	5	5,5	Vstep 4/6
8	050609210514	Đinh Quang Khải	27/08/2003	HQ9-GE15	5,5	7	4	5,5	5,5	Vstep 4/6
9	050609210860	Bùi Kim Ngân	11/04/2003	HQ9-GE02	5	6,5	5	5	5,5	Vstep 4/6
10	050609212063	Võ Thị Thanh Ngân	12/11/2003	HQ9-GE16	5,5	7,5	4	5	5,5	Vstep 4/6
11	050609212084	Phan Thị Thanh Nhã	14/05/2003	HQ9-GE23	4,5	6,5	4,5	5,5	5,5	Vstep 4/6
12	050609212135	Phạm Thanh Phú	15/07/2003	HQ9-GE24	7	7,5	4	5,5	6	Vstep 4/6
13	050609212168	Phạm Như Quỳnh	04/12/2003	HQ9-GE11	8,5	8,5	3,5	3,5	6	Vstep 4/6
14	050609211337	Trần Phương Thảo	29/05/2003	HQ9-GE17	4,5	6,5	5	5	5,5	Vstep 4/6
15	050609212216	Đậu Thị Thanh Thoa	28/10/2003	HQ9-GE17	6,5	5,5	4,5	5	5,5	Vstep 4/6

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	LỚP	ĐIỂM				ĐTB	GHI CHÚ
						Nghe	Nói	Đọc	Viết		
16	050609211449	Phan Gia Phương	Thùy	27/07/2003	HQ9-GE02	6	5	4	6	5,5	Vstep 4/6
17	050609212223	Vũ Thái Phương	Thùy	06/03/2003	HQ9-GE17	6,5	6,5	5	4	5,5	Vstep 4/6
18	050609212264	Lê Ngô Thùy	Trang	13/10/2003	HQ9-GE27	5,5	7	4	4,5	5,5	Vstep 4/6
19	050609211771	Bùi Thị Kim	Xuyến	02/10/2003	HQ9-GE11	6,5	8	6	4	6	Vstep 4/6
20	050609210005	Nguyễn Vũ Trường	An	24/08/2003	HQ9-GE19	Nộp anh văn đầu ra				5,5	Ielts
21	050609210023	Hồ Thúy	An	20/04/2003	HQ9-GE02	Nộp anh văn đầu ra				5,5	Ielts
22	050609210075	Đặng Châu	Anh	14/07/2003	HQ9-GE19	Nộp anh văn đầu ra				5,5	Ielts
23	050609210058	Hồ Ngọc Quỳnh	Anh	24/02/2003	HQ9-GE04	Nộp anh văn đầu ra				5,5	Ielts
24	050609211827	Thịnh Lê Quỳnh	Anh	15/10/2003	HQ9-GE03	Nộp anh văn đầu ra				5,5	Ielts
25	050609210148	Hồ Lê Minh	Châu	02/12/2003	HQ9-GE11	Nộp anh văn đầu ra				5,5	Ielts
26	050609210240	Nguyễn Trí	Dũng	14/08/2003	HQ9-GE07	Nộp anh văn đầu ra				5,5	Ielts
27	050609210281	Tô Nữ Kiều	Duyên	26/03/2003	HQ9-GE20	Nộp anh văn đầu ra				5,5	Ielts
28	050609211906	Lê Khánh	Hà	10/08/2003	HQ9-GE14	Nộp anh văn đầu ra				174	BI
29	050609210330	Hoàng Lê Ngân	Hà	22/03/2003	HQ9-GE14	Nộp anh văn đầu ra				5,5	Ielts
30	050609210318	Lê Phạm Thanh	Hà	20/04/2003	HQ9-GE20	Nộp anh văn đầu ra				5,5	Ielts
31	050609211919	Trần Mai Thanh	Hằng	13/12/2003	HQ9-GE08	Nộp anh văn đầu ra				5,5	Ielts
32	050609211944	Nguyễn Chí	Hiếu	03/09/2003	HQ9-GE21	Nộp anh văn đầu ra				5,5	Ielts
33	050609210430	Nguyễn Minh	Hoàn	02/06/2003	HQ9-GE21	Nộp anh văn đầu ra				5,5	Ielts
34	050609210476	Lê Tuấn	Huy	19/05/2003	HQ9-GE01	Nộp anh văn đầu ra				5,5	Ielts

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	LỚP	ĐIỂM				ĐTB	GHI CHÚ
						Nghe	Nói	Đọc	Viết		
35	050609210522	Lê Nguyễn Phương	Khanh	05/02/2003	HQ9-GE21	Nộp anh văn đầu ra				5,5	Ielts
36	050609211992	Nguyễn Minh	Khôi	10/11/2003	HQ9-GE03	Nộp anh văn đầu ra				5,5	Ielts
37	050609210632	Bùi Nguyễn Yến	Linh	14/07/2003	HQ9-GE22	Nộp anh văn đầu ra				5,5	Ielts
38	050609212360	Nguyễn Lê Phước	Lộc	01/12/2003	HQ9-GE01	Nộp anh văn đầu ra				5,5	Ielts
39	050609210718	Nguyễn Phương	Mai	22/06/2003	HQ9-GE09	Nộp anh văn đầu ra				5,5	Ielts
40	050609212050	Đặng Trần Gia	Mỹ	12/08/2003	HQ9-GE01	Nộp anh văn đầu ra				5,5	Ielts
41	050609210801	Hoàng Hiếu	Nam	09/04/2003	HQ9-GE04	Nộp anh văn đầu ra				5,5	Ielts
42	050609210820	Đặng Thị Phương	Ngân	29/03/2003	HQ9-GE10	Nộp anh văn đầu ra				5,5	Ielts
43	050609210840	Huỳnh Thị Khánh	Ngân	23/09/2003	HQ9-GE16	Nộp anh văn đầu ra				5,5	Ielts
44	050609210889	Trác Thái	Ngọc	11/02/2003	HQ9-GE07	Nộp anh văn đầu ra				5,5	Ielts
45	050609212131	Phạm Ngọc	Phát	27/10/2003	HQ9-GE24	Nộp anh văn đầu ra				5,5	Ielts
46	050609211113	Trần Gia	Phú	17/12/2003	HQ9-GE08	Nộp anh văn đầu ra				5,5	Ielts
47	050609211185	Nguyễn Khả	Quang	03/03/2003	HQ9-GE05	Nộp anh văn đầu ra				5,5	Ielts
48	050609211194	Lê Ngọc Vân	Quyên	23/10/2003	HQ9-GE07	Nộp anh văn đầu ra				5,5	Ielts
49	050609211224	Trần Diễm	Quỳnh	12/06/2003	HQ9-GE06	Nộp anh văn đầu ra				5,5	Ielts
50	050609211485	Võ Lê Cao	Tiến	22/12/2003	HQ9-GE08	Nộp anh văn đầu ra				5,5	Ielts
51	050609211340	Phạm Thùy Nguyên	Thảo	03/03/2003	HQ9-GE26	Nộp anh văn đầu ra				5,5	Ielts
52	050609212213	Nguyễn Tấn	Thịnh	07/11/2003	HQ9-GE06	Nộp anh văn đầu ra				160	B1
53	050609211402	Huỳnh Phạm Anh	Thư	27/10/2003	HQ9-GE07	Nộp anh văn đầu ra				5,5	Ielts

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	LỚP	ĐIỂM				ĐTB	GHI CHÚ
						Nghe	Nói	Đọc	Viết		
54	050609211545	Vũ Lê Huyền	Trang	25/12/2003	HQ9-GE12	Nộp anh văn đầu ra				5,5	Ielts
55	050609211535	Nguyễn Bảo	Trần	15/08/2003	HQ9-GE12	Nộp anh văn đầu ra				5,5	Ielts
56	050609211598	Tô Thanh	Trúc	30/05/2003	HQ9-GE02	Nộp anh văn đầu ra				5,5	Ielts
57	050609211666	Đặng Thục	Uyên	14/01/2003	HQ9-GE08	Nộp anh văn đầu ra				5,5	Ielts
58	050609211760	Tô Đăng	Vỹ	12/12/2003	HQ9-GE03	Nộp anh văn đầu ra				5,5	Ielts
59	050609211789	Phạm Nguyễn Hòa	Yên	16/04/2003	HQ9-GE28	Nộp anh văn đầu ra				5,5	Ielts

II. Sinh viên được miễn cấp độ 6,7

1	050609210396	Đặng Trương Gia	Hào	10/03/2003	HQ9-GE02	Nộp anh văn đầu ra				6	Vstep 4/6
2	050609211937	Âu Thuý	Hiền	28/11/2003	HQ9-GE10	Nộp anh văn đầu ra				6	Vstep 4/6
3	050609211948	Nguyễn Nhật	Hoàng	24/04/2003	HQ9-GE21	Nộp anh văn đầu ra				6	Vstep 4/6
4	050609211949	Bùi Hữu	Hùng	30/03/2003	HQ9-GE04	Nộp anh văn đầu ra				6	Vstep 4/6
5	050609210518	Hồng Tiến	Khang	17/02/2003	HQ9-GE21	Nộp anh văn đầu ra				6	Vstep 4/6
6	050609212134	Phạm Ngô An	Phú	27/06/2003	HQ9-GE24	Nộp anh văn đầu ra				6	Vstep 4/6
7	050609211313	Hoàng Đan	Thanh	14/07/2003	HQ9-GE25	Nộp anh văn đầu ra				6,5	Ielts
8	050609211553	Nguyễn Minh	Trang	24/09/2003	HQ9-GE07	Nộp anh văn đầu ra				6	Vstep 4/6
9	050609211513	Nguyễn Kiều Mai	Trâm	06/10/2003	HQ9-GE07	Nộp anh văn đầu ra				6	Vstep 4/6
10	050609211688	Trần Thanh	Vân	19/01/2003	HQ9-GE11	Nộp anh văn đầu ra				7	Vstep 4/6
11	050609212347	Huỳnh A	Vỹ	28/04/2003	HQ9-GE18	Nộp anh văn đầu ra				6	Vstep 4/6

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	LỚP	ĐIỂM				ĐTB	GHI CHÚ
						Nghe	Nói	Đọc	Viết		
II. Sinh viên được miễn cấp độ 7											
1	050609210045	Cao Hoàng Minh	Anh	16/07/2003	HQ9-GE09	Nộp anh văn đầu ra				6,0	Ielts
2	050609210404	Trần Huỳnh Diệu	Hiền	24/09/2003	HQ9-GE01	Nộp anh văn đầu ra				6,0	Ielts

Tổng: 72 sinh viên

